

Số: 51 /2010/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 26 tháng 11 năm 2010

BỘ CÔNG THƯƠNG

ĐẾN

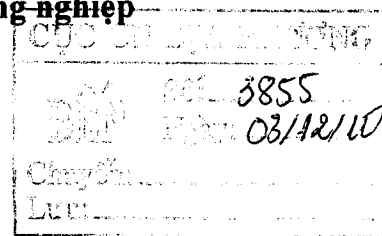
Số: 7936 Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về cụm công nghiệp

Ngày: 30/11/10 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Chuyên:

QUYẾT ĐỊNH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Theo đề nghị của Sở Công Thương Tây Ninh Tờ trình số 1161/TTr-SCT ngày 28 tháng 9 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1345/2005/QĐ-UBND ngày 14/12/2005 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy chế tạm thời quản lý các cụm, điểm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tây Ninh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- VP Chính phủ;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TT/Tỉnh ủy, TT/HĐND Tỉnh;
- Các thành viên UBND Tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các Đoàn thể Nhân dân;
- Các Ban HĐND Tỉnh, VP Đoàn ĐBQH và HĐND Tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND Tỉnh và CV có liên quan;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo Tỉnh;
- Lưu: VT/VP UBND Tỉnh.

C 906

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Hùng Việt

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý nhà nước

đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

*(Ban hành theo Quyết định số: 51 /2010/QĐ-UBND ngày 26 / 11 /2010
của UBND tỉnh Tây Ninh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh, UBND các huyện, thị xã (gọi tắt là UBND cấp huyện) trong việc tham mưu giúp UBND Tỉnh quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức khác trên địa bàn tỉnh Tây Ninh thực hiện các công việc liên quan đến quản lý hoạt động của cụm công nghiệp.

b) Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

Công tác phối hợp giữa các cơ quan nhà nước giúp UBND Tỉnh quản lý nhà nước về cụm công nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc sau:

1. Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan tham gia phối hợp; bảo đảm yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp; đồng thời trong quá trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ không làm giảm vai trò, trách nhiệm và thẩm quyền của mỗi cơ quan.

2. Cơ quan đầu mối cần phải được cung cấp thông tin liên quan, mọi hoạt động quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động phối hợp, đề cao trách nhiệm cá nhân của thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức tham gia phối hợp, đồng thời hoạt động phối hợp của các cá nhân không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của cơ quan phối hợp liên quan.

Điều 3. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung của công tác quản lý nhà nước, cơ quan chủ trì quyết định việc áp dụng các phương thức phối hợp sau đây:

1. Lấy ý kiến bằng văn bản;
2. Tổ chức họp;
3. Tổ chức đoàn khảo sát, điều tra các hoạt động liên quan đến dự án đầu tư, phát triển cụm công nghiệp;
4. Lập tổ chức phối hợp liên cơ quan (ban chỉ đạo, tổ chuyên viên) để triển khai thực hiện đề án;
5. Cung cấp thông tin về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan phối hợp theo định kỳ quý, năm;
6. Tổng kết hàng năm.

Điều 4. Trách nhiệm của các Sở, ngành, UBND cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

1. Sở Công Thương: là cơ quan đầu mối tham mưu giúp UBND Tỉnh quản lý nhà nước về cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh:

- a) Chủ trì xây dựng và bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển các cụm công nghiệp, thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng phát triển cụm công nghiệp, trình UBND Tỉnh phê duyệt.
- b) Xây dựng và trình UBND Tỉnh ban hành theo thẩm quyền và chỉ đạo tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương.
- c) Tham mưu cho UBND Tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp thuộc tỉnh kịp thời hỗ trợ các nhà đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp về giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư, giao thông, cấp điện, cấp thoát nước, bưu chính viễn thông, nhà ở công nhân.
- d) Xây dựng và quản lý thông tin về các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn; quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.
- đ) Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý cho cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.
- e) Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư; giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển cụm công nghiệp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- a) Đề xuất các chủ trương, chính sách, giải pháp để thu hút đầu tư trong nước, nước ngoài vào các cụm công nghiệp.
- b) Tham mưu UBND Tỉnh quyết định sử dụng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp phù hợp với cơ chế chính sách hiện hành về phát triển cụm công nghiệp.

c) Tham mưu UBND Tỉnh cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đầu tư; cấp chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào cụm công nghiệp.

3. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan xây dựng dự toán và phân bổ dự toán chi đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp hàng năm từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

b) Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư, quyết toán vốn đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp thuộc ngân sách tỉnh của chủ đầu tư.

c) Quyết định giá cho thuê đất, mức giá giao đất các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp trên cơ sở giá đất do UBND Tỉnh ban hành hàng năm.

d) Chủ trì thẩm định trình Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định tiền thu ứng trước về hạ tầng tái định cư, giá dịch vụ tại các cụm công nghiệp có hỗ trợ vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh do Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp quản lý và kinh doanh hạ tầng.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Tham mưu cho UBND Tỉnh quản lý nhà nước về đất đai và môi trường đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trình UBND Tỉnh quyết định phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất về nhu cầu sử dụng đất để phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

5. Sở Xây dựng:

Thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền đã phân cấp về quy hoạch xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn, xem xét thiết kế cơ sở; hướng dẫn việc đầu tư xây dựng các dự án cụm công nghiệp trên địa bàn phù hợp quy hoạch xây dựng được phê duyệt, thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng theo thẩm quyền.

6. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tây Ninh:

Tiếp nhận quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp có đủ điều kiện chuyển đổi sang hoạt động theo quy định về khu công nghiệp.

7. UBND cấp huyện:

a) Có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về cụm công nghiệp trên địa bàn huyện, thị xã.

b) Chỉ đạo Phòng Công Thương hoặc phòng Kinh tế thực hiện chức năng cơ quan đầu mối giúp UBND cấp huyện quản lý nhà nước về cụm công nghiệp; tổng hợp, đánh giá và báo cáo tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện, thị xã; quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã hỗ trợ thực hiện công tác thu hồi đất, đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư... để nhanh chóng triển khai xây dựng cụm công nghiệp trên địa bàn.

d) Chỉ đạo lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung Quy hoạch cụm công nghiệp trên địa bàn; lập quy hoạch chung xây dựng cụm công nghiệp gắn liền với khu đô thị, khu kinh doanh tập trung khác; quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp trong phạm vi địa giới hành chính do địa phương quản lý; tổ chức triển khai đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn sau khi được UBND Tỉnh phê duyệt. Tham gia xây dựng quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Các Sở, ban, ngành khác có liên quan:

Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước chuyên ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

MỤC 1

QUY HOẠCH, THÀNH LẬP, MỞ RỘNG, BỔ SUNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 5. Trách nhiệm về xây dựng, thẩm định và phê duyệt Đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp

1. Sở Công Thương:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện xây dựng và bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển cụm công nghiệp trình UBND Tỉnh phê duyệt.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Hướng dẫn cơ quan xây dựng quy hoạch phát triển cụm công nghiệp thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về trình tự lập, phê duyệt quy hoạch. Tham gia ý kiến xây dựng nội dung đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành.

3. Sở Tài chính:

Bố trí nguồn kinh phí xây dựng đề án quy hoạch và hướng dẫn cơ quan xây dựng đề án thực hiện chế độ tài chính và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành. Tham gia ý kiến xây dựng nội dung đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành.

4. Các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện:

Tham gia ý kiến xây dựng nội dung đề án quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo chức năng quản lý nhà nước được giao.

Điều 6. Công bố quy hoạch được phê duyệt

Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn đã được phê duyệt là căn cứ để xem xét, quyết định thành lập cụm công nghiệp, kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng, lập kế hoạch di dời các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm ra khỏi làng nghề, khu dân cư, khu đô thị và vận động thu hút đầu tư sản xuất, kinh doanh tại các cụm công nghiệp.

Điều 7. Thành lập, mở rộng và bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp

1. UBND cấp huyện lập hồ sơ đề nghị thành lập cụm công nghiệp, mở rộng cụm công nghiệp và bổ sung quy hoạch cụm công nghiệp theo qui định của quy chế, gửi Sở Công Thương để tổ chức thẩm định.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, trình UBND Tỉnh quyết định. Đối với hồ sơ bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định trình UBND Tỉnh xem xét quyết định sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Công Thương.

MỤC 2

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI VÀ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG ĐỂ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 8. Giới thiệu địa điểm và thông báo thu hồi đất

1. Việc thỏa thuận địa điểm cho đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp được thực hiện theo quy định hiện hành của UBND Tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND Tỉnh ký thông báo thu hồi đất sau khi có văn bản thỏa thuận địa điểm của UBND Tỉnh.

3. UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện thông báo thu hồi đất theo văn bản của UBND Tỉnh và thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thông báo nêu rõ nội dung thu hồi đất và thực hiện niêm yết tại UBND cấp xã, trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

Điều 9. Lập và thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập và trình phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định hiện hành.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định phương án bồi thường thuộc thẩm quyền, trình UBND Tỉnh phê duyệt.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện thẩm định phương án bồi thường thuộc thẩm quyền, trình UBND cấp huyện phê duyệt.

Điều 10. Quyết định thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị hồ sơ trình UBND Tỉnh ra quyết định thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức theo quy định hiện hành của Luật Đất đai.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị hồ sơ trình UBND cấp huyện ra quyết định thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân.

Điều 11. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND Tỉnh phê duyệt và công bố công khai phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp thu hồi đất liên quan từ hai huyện thuộc tỉnh trở lên theo quy định hiện hành.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường trình UBND cấp huyện phê duyệt và công bố công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với trường hợp thu hồi đất trong phạm vi địa bàn huyện theo quy định hiện hành.

Điều 12. Tiến hành chi trả bồi thường theo phương án được duyệt và bàn giao đất thực hiện dự án

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm triển khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện việc chi trả bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư; tiếp nhận bàn giao đất từ người có đất bị thu hồi, giải phóng mặt bằng và bàn giao đất cho chủ đầu tư để thực hiện dự án theo quy định hiện hành.

MỤC 3

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG TRONG CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 13. Đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp

1. Đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư trong suốt quá trình chuẩn bị đầu tư, quá trình đầu tư và quản lý sau đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

2. Trường hợp cụm công nghiệp dự kiến thành lập đầu tư từ vốn ngân sách thì Trung tâm phát triển cụm công nghiệp là đơn vị thực hiện chức năng đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp.

a) UBND cấp huyện chủ trì xây dựng Đề án thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện trình Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định theo quy định hiện hành.

b) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài chính thẩm định hồ sơ thành lập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp của UBND cấp huyện, tham mưu trình Chủ tịch UBND Tỉnh quyết định thành lập và quy định nhiệm vụ, chức năng của Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp

1. Sở Xây dựng:

a) Hướng dẫn về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp theo các quy định hiện hành về quy hoạch xây dựng.

b) Chủ trì và phối hợp với Sở, ngành liên quan kiểm tra tình hình thực hiện quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp được phê duyệt.

2. UBND cấp huyện:

Căn cứ quy hoạch phát triển cụm công nghiệp được UBND Tỉnh phê duyệt, UBND cấp huyện có trách nhiệm kêu gọi nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp. Trường hợp cụm công nghiệp có tính đặc thù được UBND Tỉnh chấp thuận đầu tư hạ tầng từ ngân sách thì UBND cấp huyện lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp gửi Sở Xây dựng chủ trì thẩm định, trình UBND Tỉnh phê duyệt.

3. Đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp:

Đối với hạ tầng các cụm công nghiệp được đầu tư từ nguồn vốn của doanh nghiệp, việc lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp do chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp thực hiện và theo các quy định hiện hành về quy hoạch xây dựng.

Điều 15. Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định trình UBND Tỉnh quyết định đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện chủ trì thẩm định trình UBND cấp huyện quyết định đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp huyện, chủ đầu tư tổ chức thẩm định dự án đầu tư và quyết định đầu tư theo quy định hiện hành đối với các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp sử dụng vốn của doanh nghiệp.

2. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan xem xét thiết kế cơ sở của các dự án đầu tư xây dựng công trình trong cụm công nghiệp theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn trình tự, thủ tục lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư các cụm công nghiệp. Nội dung, trình tự lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án thực hiện theo quy định tại Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường và Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/02/2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP.

Điều 16. Triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng trong cụm công nghiệp

1. UBND cấp huyện:

a) Triển khai thực hiện công tác thu hồi đất, phương án đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư... để nhanh chóng triển khai xây dựng cụm công nghiệp trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn sau khi được duyệt.

c) Chỉ đạo phòng Công Thương hoặc phòng Kinh tế, tổng hợp báo cáo kết quả và tiến độ thực hiện đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện cho Sở Công Thương.

2. Trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan: Hỗ trợ cho UBND cấp huyện và kịp thời tháo gỡ khó khăn liên quan đến chức năng quản lý của ngành trong quá trình triển khai xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện.

3. Trách nhiệm của Sở Công Thương: Là đầu mối tổng hợp tình hình triển khai xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn; giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo đề xuất UBND Tỉnh giải quyết những khó khăn vướng mắc, tham mưu cho UBND Tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan giải quyết hoặc kiến nghị nhà nước kịp thời có cơ chế chính sách để tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

Điều 17. Đầu tư kết cấu hạ tầng ngoài hàng rào cụm công nghiệp và các nội dung liên quan khác

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Tham mưu tổng hợp cho UBND Tỉnh về huy động các nguồn vốn đầu tư kết nối hạ tầng ngoài hàng rào các cụm công nghiệp theo quy hoạch được duyệt, kể cả vốn của doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện trong việc lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng hạ tầng viễn thông trong các cụm công nghiệp; chỉ đạo các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông trong việc cung cấp các dịch vụ tại các cụm công nghiệp; hỗ trợ các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sản xuất kinh doanh.

3. Sở Công Thương:

Chủ trì phối hợp Công ty Điện lực Tây Ninh xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển lưới điện đến các cụm công nghiệp nhằm đáp ứng kịp thời nguồn điện cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp.

Xây dựng kế hoạch hỗ trợ cho công tác lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp; xây dựng hạ tầng trong và ngoài cụm công nghiệp.

4. Sở Giao thông Vận tải:

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh nhằm kết nối đồng bộ đến các cụm công nghiệp và tổ chức chỉ đạo thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Sở Xây dựng:

Phối hợp các Sở, ngành và UBND cấp huyện có liên quan, xem xét và hướng dẫn việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng bên trong cụm công nghiệp, đấu nối với hệ thống hạ tầng bên ngoài hàng rào cụm công nghiệp phù hợp quy hoạch xây dựng được duyệt.

Hướng dẫn UBND cấp huyện lập quy hoạch xây dựng bố trí khu nhà ở cho công nhân phục vụ cụm công nghiệp trên địa bàn.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Phối hợp với UBND cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động và các quy định hiện hành của Nhà nước về lao động. Tư vấn cho Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ sử dụng lao động giải quyết tranh chấp lao động, đình công trong các cụm công nghiệp. Quyết định các biện pháp chế tài theo thẩm quyền.

b) Hàng năm, phối hợp với UBND cấp huyện và các ngành liên quan có kế hoạch đào tạo nghề, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp.

c) Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các ngành liên quan trong việc điều tra tai nạn lao động trong cụm công nghiệp theo quy định.

7. UBND cấp huyện:

Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào cụm công nghiệp theo phân cấp, những lĩnh vực không được phân cấp, có ý kiến bằng văn bản trình các cấp có thẩm quyền quyết định.

Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về các mặt an ninh trật tự, an toàn xã hội, môi trường, phòng cháy chữa cháy, trật tự xây dựng trong và ngoài cụm công nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

MỤC 4

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ DỊCH VỤ TRONG CÁC CỤM CÔNG NGHIỆP

Điều 18. Cấp giấy Đăng ký kinh doanh/Chứng nhận đầu tư

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đầu tư, chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào cụm công nghiệp.

Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp được quy định cụ thể tại Điều 14 - Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Sở, ngành liên quan khác cấp các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến ngành nghề hoạt động của doanh nghiệp trong cụm công nghiệp theo quy định hiện hành.

Điều 19. Tiếp nhận các dự án đầu tư sản xuất vào cụm công nghiệp, cho thuê lại đất và cung cấp dịch vụ công cộng, tiện ích

Đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp hoặc Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp là đơn vị đầu mối hướng dẫn doanh nghiệp thủ tục đầu tư vào cụm công nghiệp, cho doanh nghiệp thuê lại đất và cung cấp các dịch vụ công cộng, tiện ích cho các doanh nghiệp theo quy định tại các Điều 12, 13 và 15 - Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Mối quan hệ giữa đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp và doanh nghiệp sản xuất kinh doanh được xác định trên nguyên tắc thỏa thuận thông qua hợp đồng kinh tế và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 20. Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Việc quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật. Việc kiểm tra, thanh tra chuyên ngành đối

với doanh nghiệp thực hiện theo kế hoạch do cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Cục Thống kê Tây Ninh: Có trách nhiệm tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, phòng Thống kê cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện theo chế độ báo cáo hiện hành; đồng thời đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ cho công tác tổng hợp báo cáo cho UBND tỉnh Tây Ninh và Bộ Công Thương.

3. Sở Công Thương: là cơ quan đầu mối giúp UBND Tỉnh xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương; Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình hoạt động và khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp trên địa bàn; Quản lý hoạt động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

4. Phòng Công Thương hoặc phòng Kinh tế: là cơ quan đầu mối giúp UBND cấp huyện quản lý hoạt động của các doanh nghiệp; tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình hoạt động và khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp trên địa bàn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ngành và UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

2. Văn phòng UBND Tỉnh giúp Chủ tịch UBND Tỉnh điều phối hoạt động của các cơ quan, đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các Sở, ngành, UBND cấp huyện kịp thời báo cáo cho UBND Tỉnh (thông qua Văn phòng UBND Tỉnh và Sở Công Thương) để xem xét bổ sung, điều chỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Hùng Việt